CPYC Laser Spring Series 2007

Total Races: 63

				Age		Throw			Mar. 11							Mar. 18							
PLACE		Sail#	Name	Group	Sail%	outs	Qual	Avg	Race 1	Race 2	Race 3	Race 4	Race 5	Race 6	Race 7	Race 1	Race 2	Race 3	Race 4	Race 5	Race 6	Race 7	Race 8
1	184	130	Scrivan, Andrew		63	3	Y	2.032	2	1	3	3	29	1	2								
2	185	888	Matan, Mike	AM	97	10	Y	4.682	RC	RC	RC	RC	RC	RC	RC	1	1	3	1	1	7		
3	175	246	Marriner, Blake	M	87	8	Y	4.829	14	7	4	18	7	5	5	4	2	4	2	4	1	2	1
4	182	740	Craine, Paul	AM	59	3	Y	5.625	8	6	5	2	1	2		3	4	5					
5	180	533	Stanley, Charles	M	56	2	Y	6.258	4	35	10	8	4	4									
6	170	328	Hughes, Britt	M	56	1	Y	6.593															
7	189	796	Johannessen, Chris	M	76	6	Y	7.306	13	17	8	6	29	22	3								
8	168	591	Lent, Danny	AM	90	9	Y	8.098	1	8	9	23	13	14	25	8	7	2	5	10	4	1	3
9	133	745	Fisk, Stephen		57	2	Y	8.143	5	11	2	9	9	12	8	10	6	8	6				
10	161	923	Dickey, Bill	AM	75	6	Y	9.029	9	4	24	7	25	13	1		3	6	7	2	11	8	4
11	184	552	Fillion, Jean-Yves	M	70	5	Y	9.515								5	12	9	4	14	6	3	10
12	165	026	Hotta, Mike	AM	83	7	Y	10.282	21	31	7	5	8	19	6			10	9	9	3	6	7
13	173	712	Robbins, Eric	M	86	8	Y	10.447	7	3	35	4	5	20	9	RC	RC	RC	RC	RC	RC	RC	RC
14		269	Marriner, Greg	J	51	1	Y	11.087	11	13	16	13					8						
15	174	972	Lawton, Tom		56	1	Y	11.148															
16	187	844	Gitelson, Amnon	GM	81	7	Y	11.222	15	30	12	19	6	15	7	RC	RC	RC	RC	RC	RC	RC	RC
17	149	880	Boliakis, Fotis	AM	59	2	Y	11.444	17	14	14	20	12	13	12	7	9	12	13	7	8	9	5
18	151	843	Hatsell, Sarah	W	73	5	Y	11.912															
19	177	402	Szabo, Adam		100	11	Y	12.356	18	10	13	16	29	18	21	9	11	15	10	5	9	7	8
20	173	706	Millhiser, Tim	GM	56	1	Y	13.556	RC	RC	RC	RC	RC	RC	RC								
21	180	521	Bullen, Halsey	GM	86	8	Y	13.744	25	22	23	10	10	11	11	6	5	14	8	6	10	4	6
22	176	060	Kopp, Brendan	J	52	1	Y	13.769	10	12	19	15											
23	159	047	Montgomery, Hugh	M	54	1	Y	17.630									17	11	12	14	13		
24	175	104	Worcester, Ginny	WM	56	2	Y	19.129		16	27	24	15	9	18	12	17	18					
25	R182	952	Robin, Allison	RW	76	6	Y	19.861	20	24	25	21	16	17	14								
26	173	999	Beckwith, Jeff	AM	60	2	Y	21.000	19	19	20	11	17	30	17	RC	RC	RC	RC	RC	RC	RC	RC
27	186	517	Rickard, Ed	GGM	56	1	Y	22.360	PC	23	6	22	18	25	19	RC	RC	RC	RC	RC	RC	RC	RC
28	170	648	Hoffman, Andy	AM	52	1	Y	23.250		20	18	12		21	21								
29	162	237	Fox, Andy	M	62	3	Y	24.429								RC	RC	RC	RC	RC	RC	RC	RC
30	125	088	Pozefsky, Marvin	GM	84	7	Y	24.615	RC	RC	RC	RC	RC	RC	RC								
31	184	635	Orton, Graham	AM	54	1	Y	24.920								RC	RC	RC	RC	RC	RC	RC	RC
32	148	751	Elortegui, Markel	AM	56	1	Y	31.381	RC	RC	RC	RC	RC	RC	RC								
	157	877	Jacobi, Marc	AM	46	1	N	2.545															
	177	407	Foster, Dave	AM	44	1	N	15.143					11	10	4			7	15	8	2	5	2
	173	696	La Banca, Bob	M	43	0	N	16.630															
	129	530	Miller, Chris	AM	41	0	N	24.692	26	18	26	27	26	29									
	179	465	Proctor, Ched	GM	41	1	N	15.611															
	181	803	Duke, Alistair		40	1	N	10.235	RC	RC	RC	RC	RC	RC	RC								
	183	881	Meleney, Alex	GM	40	1	N	23.824															
	182	774	Dunham, Melanie	WAM	38	1	N	26.875	RC	RC	RC	RC	RC	RC	RC								
	187	991	Durno, Geoff	M	38	1	N	26.882															
	R177	140	Segen, Carl	RJ	37	1	N	28.438	30	32	33		21	27									
	166	010	Weiksnar, Alex	J	33	1	N	4.071	3	2	1	1	2	3	25								
	182	772	Abels, Fred	M	33	1	N	6.333															
	171	142	Girling, Steve		33	1	N	7.000								2	13	1	3	3	5		
	152	187	Jackson, Derek		33	1	N	8.833								RC	RC	RC	RC	RC	RC	RC	RC
	183	880	May, Mark	M	33	1	N	12.769															
	144	095	Heller, Eric	AM	32	0	N	14.667															
	R170	642	Schaefer, Austin	RJ	32	0	N	31.200	28	29	32	32											
	173	217	Farrow, Neil	AM	30	1	N	29.000	RC	RC	RC	RC	RC	RC	RC								
	170	310	Feehan, Jeff	M	29	1	N	21.455	12	35	11	25	24	22									
	178	901	Nice, Joseph	M	27	1	N	23.800	27	26	28	31											
	R166	955	Abel, Dylan	RJ	25	0	N	30.938															
	177	404	Foster, Mark	M	24	1	N	6.857		9	30	14	3	6	10								
	165	181	Beardsley, Craig	AM	24	1	N	9.000															
	177	704	Beck, Eric	M	24	1	N	17.375	16	15	15	30	19	23	16								
	129	471	Gerster, Brennan		21	1	N	6.583															
	R167	167	Cluett, Tucker		21	1	N	23.167	22	21	29	28	22	26	20								
	184	629	Forsey, David	J	21	0	N	30.615	23	28	21	33											
	R177	297	Secondo, Reid	RJ	21	0	N	34.077															
	153	337	Shepstone, Steve	M	19	0	N	18.583															
	158	689	Gillman, Ted	AM	17	1	N	16.500															
	134	022	McBride, Mike	AM	16	1	N	11.333									10	13	11	14			
	180	528	Clark, Tim	J	16	0	N	19.700	29	27	31	26											
	161	079	Cameron, Richard	AM	14	0	N	9.556															
	152	172	Johannsen, Hans	GM	14	0	N	24.556															
	21	905	Bragason, Sveinn		13	1	N	14.000									14	18					
	170	362	Young, Peter		11	0	N	11.429	6	5	17	17	14	8	13								
	162	035	Grucke, Stuart		11	0	N	13.000															
	175	962	Morrison, Lee	M	11	0	N	14.714															
	187	859	Hecky, Mike	M	11	0	N	15.429															
	165	865	Myers, Joe	M	11	1	N	21.500															
	177	721	McNab, Alan	AM	11	0	N	24.714	24	25	22	29	20	28	25								
	182	734	Kreuzkamp, Matt	0	11	0	N	26.286															
	162	011	Kuehn, Daniel	J	11	0	N	28.286															
		1	Courtney, John	AM	11	0	N	30.286															
	R175	148	Claflin, Jessica	RWJ	11	0	N	35.429															
	187	970	Reid, John	AM	11	0	N	99.999															
			Lurie, Jay		10	0	N	9.500															
	154	254	Foster, Andrew	J	10	0	N	16.833															
	154	097	Montgomery, Neil	J	10	0	N	99.999															
	168	465	Wolf, Buddy	GM	10	0	N	99.999															

	Mar. 25						Apr. 1						Apr. 8					
Name	Race 1	Race 2	Race 3	Race 4	Race 5	Race 6	Race 1	Race 2	Race 3	Race 4	Race 5	Race 6	Race 1	Race 2	Race 3	Race 4	Race 5	Race 6
Scrivan, Andrew							RC	RC	RC	RC	RC	RC						
Matan, Mike	7	2	17	12	3	16	10	17	7	26	13	24	1	4	1	6	2	1
Marriner, Blake							14	16	11	3	28	15	2	1	8	3	4	3
Craine, Paul							2	11	5	6	7	2	3	12	5	1	16	4
Stanley, Charles	19	10	1	6	4	2												
Hughes, Britt	13	11	6	9	8	5	25	10	14	4	2	7						
Johannessen, Chris	RC	RC	RC	RC	RC	RC							12	10	3	11	8	6
Lent, Danny	2	18	4	10	17	17	9	18	9	16	15	19						
Fisk, Stephen	1	12	5	11	13	15	RC	RC	RC	RC	RC	RC	8	7	12	4	9	12
Dickey, Bill	RC	RC	RC	RC	RC	RC	11	4	1	27	3	5						
Fillion, Jean-Yves													11	15	7	5	5	5
Hotta, Mike	RC	RC	RC	RC	RC	RC	23	44	20	14	16	21	13	14	10	2	7	10
Robbins, Eric	18	14	8		11	6	8	23	31	32	14	22						
Marriner, Greg							16	45	17	12	10	9						
Lawton, Tom	17	20	10	5	21	14		1	16	9	8	3	14	11	11	14	11	11
Gitelson, Amnon	3	21	12	17	14	13							6	6	9	8	3	16
Boliakis, Fotis																		
Hatsell, Sarah	8	7	3	3	5	7	6	19	19	24	11	20	5	2	15	13	13	7
Szabo, Adam	16	5	7	18	12	11	19	22	18	18	19	14	10	3	14	12	13	9
Millhiser, Tim													7	8	6	9	10	8
Bullen, Halsey	9	24	15	13	15	10		27	22	23	24	17						
Kopp, Brendan	10	17	9	4	6	1	3	6	28	28	9	11						
Montgomery, Hugh	22	15	19	16	10	9	20	15	25	20	44		RC	RC	RC	RC	RC	RC
Worcester, Ginny							35	29	39	8	26	10						
Robin, Allison	RC	RC	RC	RC	RC	RC	31	36	41	37	41							
Beckwith, Jeff	26	16	24				33	28	35	17	31	33						
Rickard, Ed							17	21	29	29	32	27						
Hoffman, Andy																		
Fox, Andy	29	28	31			24	24	37	27	43	22							
Pozefsky, Marvin	27	22	27	25	24	25	27	45	37	40	36	34	15	13	13	15	14	16
Orton, Graham							29	30	32	31	37	30						
Elortegui, Markel							36	45	42	41	39		RC	RC	RC	RC	RC	RC
Jacobi, Marc							1	2	3	1	1	1						
Foster, Dave							15	25	30	30	17	31	RC	RC	RC	RC	RC	RC
La Banca, Bob	21	6	20	2	2	12	5	13	4	5	6	4						
Miller, Chris								33	26	22	27	23						
Proctor, Ched	12	4	14	14	16	20	18	45	23	21	25	13						
Duke, Alistair	5	8	16	1	1	3	7	14	2	34	29	26						
Meleney, Alex								20	40	33	38	32						
Dunham, Melanie							30	31	34	35	33							
Durno, Geoff							32	32	33	36	42	29						
Segen, Carl	28	30	28	24	25	22	RC	RC	RC	RC	RC	RC						
Weiksnar, Alex	6	1	2	8	7	4	RC	RC	RC	RC	RC	RC						
Abels, Fred													9	5	4	7	6	2
Girling, Steve	11	13	11					7	12	15	4	6						
Jackson, Derek																		
May, Mark								9	24	7	23	18						
Heller, Eric								5	6	10	18	16						
Schaefer, Austin	25	29	29	23														
Farrow, Neil	24	26	23	22	23	19	34	38	43	39	35	36						
Feehan, Jeff	RC	RC	RC	RC	RC	RC	26	45	21	2	30	28						
Nice, Joseph	14	27	26	20	18	21	RC	RC	RC	RC	RC	RC						
Abel, Dylan	15	23	25	21	22	23	28	35	38	42	34	37						
Foster, Mark																		
Beardsley, Craig	4	3	13				12	12	10	11	12	8						
Beck, Eric													RC	RC	RC	RC	RC	RC
Gerster, Brennan													4	9	2	10	1	13
Cluett, Tucker	RC	RC	RC	RC	RC	RC												
Forsey, David																		
Secondo, Reid							37	34	36	38	40	35						
Shepstone, Steve	23	9	18	15	19	18	22	26	8	19	21	25						
Gillman, Ted							21	12	13	25	20							
McBride, Mike							RC	RC	RC	RC	RC	RC						
Clark, Tim	20	19	21	7	9	8												
Cameron, Richard																		
Johannsen, Hans																		
Bragason, Sveinn							RC	RC	RC	RC	RC	RC						
Young, Peter																		
Grucke, Stuart																		
Morrison, Lee																		
Hecky, Mike																		
Myers, Joe	31	25	22	19	20													
McNab, Alan																		
Kreuzkamp, Matt																		
Kuehn, Daniel																		
Courtney, John																		
Claflin, Jessica																		
Reid, John																		
Lurie, Jay							4	8	15	13	5	12						
Foster, Andrew																		
Montgomery, Neil													RC	RC	RC	RC	RC	RC
Wolf, Buddy	RC	RC	RC	RC	RC	RC												

	Apr. 14							Apr. 22		Apr. 29					
Name	Race 1	Race 2	Race 3	Race 4	Race 5	Race 6	Race 7	Race 1	Race 2	Race 1	Race 2	Race 3	Race 4	Race 5	Race 6
Scrivan, Andrew	2	45	4	1	1			5	3	2	2	2	2	1	1
Matan, Mike	8	4	3	5	5	17	3	6	23	8	6	19	3	2	12
Marriner, Blake	10	3	25	19	6	4	6			RC	RC	RC	RC	RC	RC
Craine, Paul								RC	RC	12	11	9	5	16	2
Stanley, Charles								RC	RC	13	1	7	6	3	5
Hughes, Britt	RC	RC	RC	RC	RC	RC	RC	3	1	4	7	12	1	5	6
Johannessen, Chris	1	2	1	17	12	10	9	4	2	1	10	18	8	6	8
Lent, Danny	RC	RC	RC	RC	RC	RC	RC	16	5	6	23	27	7	4	19
Fisk, Stephen															
Dickey, Bill										14	12	3	10	7	9
Fillion, Jean-Yves	6	7	12	12	20	14	32	7	8	RC	RC	RC	RC	RC	RC
Hotta, Mike										3	26	14	11	26	11
Robbins, Eric	11	6	14	11	10	18	1			17	14	5	19	9	3
Marriner, Greg										10	4	4	4	8	26
Lawton, Tom										5	9	1	17	10	10
Gitelson, Amnon	13	17	10	29	17	3	15	13	15						
Boliakis, Fotis	17	15	24	6	24	16	2								
Hatsell, Sarah	20	19	28	14	13	11	10			15	5	23	21	15	7
Szabo, Adam	RC	RC	RC	RC	RC	RC	RC	12	21	30	21	6	12	13	13
Millhiser, Tim	19	11	17	10	18	23	11								
Bullen, Halsey	21	13	11	7	23	26	18			7	18	11	14	19	16
Kopp, Brendan	24	27	23	20	27					RC	RC	RC	RC	RC	RC
Montgomery, Hugh	16	28	20	18	21	39				11	19	13	18	18	17
Worcester, Ginny		34	13	27	30	25	22	RC	RC						
Robin, Allison	25	20	34	22	32	21	17	26	29	24	25	25	20	17	26
Beckwith, Jeff										22	22	10	15	23	18
Rickard, Ed															
Hoffman, Andy	36	36	35	23	33	33	41	18	28	18	17	17	16	21	20
Fox, Andy	40	30	5	36	31	19	28			25	20	22	24	22	21
Pozefsky, Marvin	42	29	33	35	38	35	35			27	28	26	25	24	22
Orton, Graham	29	35	29	26	36	29	27			19	15	16	22	20	14
Elortegui, Markel	41	33	43	38	40	37	29	21	16	23	16	24	28		
Jacobi, Marc								1	6	RC	RC	RC	RC	RC	RC
Foster, Dave	26	21	22	24	25	7	12								
La Banca, Bob	37	1	31	30	9	1	20								
Miller, Chris								23	14						
Proctor, Ched	23	10	26	13	4	9	16								
Duke, Alistair										9	8	20	9	12	4
Meleney, Alex	35	18	36	28	28	24	23			20	13	8	23	11	15
Dunham, Melanie										16	24	21	26		
Durno, Geoff								24	22	RC	RC	RC	RC	RC	RC
Segen, Carl	34		27	41	39	22	33								
Weiksnar, Alex								10	7						
Abels, Fred	7	8	21	3	15	2	8								
Girling, Steve	RC	RC	RC	RC	RC	RC	RC								
Jackson, Derek	5	12	6	2	8	13	7	8	9						
May, Mark	9	5	2	25	19	15	13	11	11						
Heller, Eric	12	24	7	31	16	12	19								
Schaefer, Austin	45		40	39	41	34		30	27						
Farrow, Neil															
Feehan, Jeff															
Nice, Joseph	39														
Abel, Dylan	30	38	42	42											
Foster, Mark	RC	RC	RC	RC	RC	RC	RC	2	4						
Beardsley, Craig										RC	RC	RC	RC	RC	RC
Beck, Eric								9	26						
Gerster, Brennan	3	9	9	4	7	8	25								
Cluett, Tucker															
Forsey, David	33	40	41	43						26	29				
Secondo, Reid	28	26	39	40	34	32	24								
Shepstone, Steve															
Gillman, Ted										RC	RC	RC	RC	RC	RC
McBride, Mike															
Clark, Tim															
Cameron, Richard	4	14	16	9	11	5	5								
Johannsen, Hans	38	37	30	21	2	28	34	14	17						
Bragason, Sveinn															
Young, Peter															
Grucke, Stuart	14	23	8	8	14	20	4								
Morrison, Lee															
Hecky, Mike	22	25	15	16	3	6	21								
Myers, Joe								RC	RC						
McNab, Alan															
Kreuzkamp, Matt	31	22	19	33	22	31	26								
Kuehn, Daniel	18	32	38	34	35	27	14								
Courtney, John	27	31	32	32	29	30	31								
Claflin, Jessica	32	39	37	37	37	36	30								
Reid, John	RC	RC	RC	RC	RC	RC	RC								
Lurie, Jay															
Foster, Andrew										30	3	15	13	14	26
Montgomery, Neil															
Wolf, Buddy															

	May 6								May 13						
Name	Race 1	Race 2	Race 3	Race 4	Race 5	Race 6	Race 7	Race 8	Race 1	Race 2	Race 3	Race 4	Race 5	Race 6	Race 7
Scrivan, Andrew	1	2	30		1	2	1	2	2	3	1	5	2	2	1
Matan, Mike	4	15	1	4	6	8	12	9	4	7	3	1	3	3	6
Marriner, Blake	3	5	3	2	3	5	11	5	9	6	5	8	5	6	10
Craine, Paul	5	6	2	17	9	3	7	15							
Stanley, Charles	6	3	10	5	5	4	2	3	18	9	4	20	4	5	9
Hughes, Britt	9	7	9	3	8	1	6	7							
Johannessen, Chris	7	23		19	7	12	4	4	8	1	12	10	8	15	4
Lent, Danny	8	4	5	8	12	13	9	8	6	31	7	9	12	4	5
Fisk, Stephen									11	2	16	11	6	17	3
Dickey, Bill	12	13	11	13	19	18	5	21	15	14	11	21	10	21	21
Fillion, Jean-Yves	21	22	4	11	13	10	15	22	13	16	6	13	17	12	7
Hotta, Mike	11	18	8	15	16	14	20	6	3	4	14	7	7	16	8
Robbins, Eric	10	19	19	14	4	11	14	24	12	18	8	2	18	7	15
Marriner, Greg	RC	RC	RC	RC	RC	RC	RC	RC	5	11	2	19	11	10	16
Lawton, Tom	15	17	15	7	20				RC	RC	RC	RC	RC	RC	RC
Gitelson, Amnon	16	16	12	10	10	16	10	10	21	21	20	3	9	13	14
Boliakis, Fotis	RC	RC	RC	RC	RC	RC	RC	RC	10	13	15	6	13	11	13
Hatsell, Sarah	13	9	24	21	14	19	22	16	RC	RC	RC	RC	RC	RC	RC
Szabo, Adam	17	11	16	16	17	7	13	13	20	10	21	15	19	18	18
Millhiser, Tim	14	20	21	12	11	26	18	11	19	15	18	16	14	8	12
Bullen, Halsey	19	27	22	23	23	17	16	14	RC	RC	RC	RC	RC	RC	RC
Kopp, Brendan		10	6	6	30						13	14			
Montgomery, Hugh															
Worcester, Ginny		24	14	18	15	6	17			8	34	23	15	14	25
Robin, Allison	18	14	17	20	21	15	19	17	14	17	30	12	16	9	11
Beckwith, Jeff	20	25	20	24	22	20	21	18							
Rickard, Ed		30	25	28	24	21	23	19	24	22	26	22	20	19	20
Hoffman, Andy	RC	RC	RC	RC	RC	RC	RC	RC			24	26	22	24	19
Fox, Andy	22	21	23	22	25						28	30	25	20	
Pozefsky, Marvin	24	28	28	26	27	23	24	20	23	24	32	29	26	22	23
Orton, Graham									22	20	19	27	21	23	22
Elortegui, Markel									29	27	31	25			
Jacobi, Marc	2	1	7	1	2	9	3	1	1	5	10	4	1	1	2
Foster, Dave															
La Banca, Bob	25	30	30	29	30	26	26	24							
Miller, Chris	23	26	26	25	28	22	25		16	28	23	31	23	26	
Proctor, Ched									RC	RC	RC	RC	RC	RC	RC
Duke, Alistair															
Meleney, Alex									RC	RC	RC	RC	RC	RC	RC
Dunham, Melanie	RC	RC	RC	RC	RC	RC	RC	RC							
Durno, Geoff			27	27	26				25	23	27	28	24	25	17
Segen, Carl															
Weiksnar, Alex															
Abels, Fred	RC	RC	RC	RC	RC	RC	RC	RC							
Girling, Steve															
Jackson, Derek									7	12	17	17			
May, Mark									RC	RC	RC	RC	RC	RC	RC
Heller, Eric	RC	RC	RC	RC	RC	RC	RC	RC							
Schaefer, Austin									26	31	25	32	27		
Farrow, Neil															
Feehan, Jeff															
Nice, Joseph															
Abel, Dylan															
Foster, Mark															
Beardsley, Craig															
Beck, Eric															
Gerster, Brennan															
Cluett, Tucker															
Forsey, David									27	25	29				
Secondo, Reid															
Shepstone, Steve															
Gillman, Ted															
McBride, Mike															
Clark, Tim															
Cameron, Richard		9	13												
Johannsen, Hans															
Bragason, Sveinn															
Young, Peter															
Grucke, Stuart															
Morrison, Lee		12	18	9	18	26	8	12							
Hecky, Mike															
Myers, Joe															
McNab, Alan															
Kreuzkamp, Matt															
Kuehn, Daniel															
Courtney, John															
Claflin, Jessica															
Reid, John															
Lurie, Jay															
Foster, Andrew															
Montgomery, Neil															
Wolf, Buddy															

	174	984	Thompson, Brad	0	8	0	N	18.000																																15	16	18	15	26																									
	161	923	White, Mitch	0	6	0	N	15.750																																																						17	19	9	18			
	187	283	Bucknell, Ford		5	0	N	24.000																																																							26	22	24			
	R182	840	Galdi, Vincent	RJ	5	0	N	25.333																																						28		21	27																			
	178	901	Gentry, Dave		5	0	N	42.667																					38	46	44																																														
	176	015	Maier, Tim	M	3	1	N	12.000																																						15	12																					
	173	209	Sprole, Ryan		3	0	N	15.000																																						20	10																					
		1	Laughlin, Teresa	WM	3	0	N	19.000																																						19	19																					
	166	090	Matamala, Peter		3	0	N	20.000																																						27	13																					
	165	981	Stephan, Bryan	J	3	0	N	20.000																																						22	18																					
		56	Thompson, Bridget	0	3	0	N	21.000																																						17	25																					
	173	712	Ewing, Jamie	0	3	0	N	22.500																																						25	20																					
	154	254	Schriber	0	3	0	N	26.500																																						29	24																					
	174	218	Clark, Andrew		3	0	N	99.999																																						RC	RC																					
			???		2	0	N	13.000																					13																																																